Văn phòng UBND tỉnh
Trung tâm Thông tin - Hội nghị
Giờ ký: 2025.08.19 14:45:03 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 22/2025/QĐ-UBND	*Hưng Yên, ngày 14 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 02 thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 02 tại Tờ trình số 21/TTr-BQLDA2 ngày 13 tháng 8 năm 2025;

Uỷ ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 02 tỉnh Hưng Yên.

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 02 (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý dự án số 02) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên; có chức năng quản lý các dự án đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên khu vực 65 xã, phường (65 xã, phường theo quy định từ khoản 34 đến khoản 93, khoản 100 đến khoản 104 Điều 1 Nghị quyết số 1666/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hưng Yên năm 2025), bao gồm:

Làm chủ đầu tư một số dự án, thực hiện quản lý các dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn; thực hiện tư vấn quản lý dự án cho các dự án khác, giám sát thi công xây dựng công trình và thực hiện một số công việc tư vấn khác khi đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp

luật trên cơ sở bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ quản lý dự án được giao, đáp ứng yêu cầu theo quy định của pháp luật.

2. Ban Quản lý dự án số 02 có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Trụ sở làm việc: Số 76, đường Lý Thường Kiệt, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư trong việc lập và quản lý thực hiện dự án đầu tư xây dựng tại Điều 68 của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13.

2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ của ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tại Điều 69 Luật số 50/2014/QH13.

3. Thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư trong trong khảo sát xây dựng tại Điều 76 của Luật số 50/2014/QH13.

4. Thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư trong thiết kế xây dựng tại Điều 85 của Luật số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 27 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật số 62/2020/QH2014.

5. Thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư trong việc giám sát thi công xây dựng công trình tại Điều 121 của Luật số 50/2014/QH13.

6. Thực hiện quyền và trách nhiệm của chủ đầu tư trong quản lý thực hiện dự án theo quy định tại Điều 98 Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15.

7. Thực hiện quyền và trách nhiệm của Ban Quản lý dự án theo quy định tại Điều 99 Luật số 58/2024/QH15.

8. Thực hiện tư vấn quản lý dự án đối với dự án khác khi có yêu cầu và thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 63, Điều 70 của Luật số 50/2014/QH13.

9. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý dự án theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

10. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

11. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo, thống kê định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Quản lý dự án số 02 được giao theo quy định.

12. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do cơ quan có thẩm quyền giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban Quản lý dự án số 02 có Giám đốc và không quá 03 (ba) Phó Giám đốc.

a) Giám đốc là người đứng đầu Ban Quản lý dự án số 02, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban Quản lý dự án số 02 trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

b) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc phụ trách một số lĩnh vực công tác do Giám đốc phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về kết quả công tác được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, ủy quyền cho một Phó Giám đốc điều hành hoạt động của Ban Quản lý dự án số 2.

2. Các chức danh khác của Ban Quản lý dự án số 02

Giám đốc quản lý dự án là chức danh của cá nhân được Giám đốc Ban Quản lý dự án số 02 giao nhiệm vụ quản lý, điều hành thực hiện dự án đối với dự án đầu tư xây dựng cụ thể; Giám đốc quản lý dự án phải có đủ điều kiện năng lực quy định tại Điều 25, Điều 85 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

3. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ gồm: 07 phòng, cụ thể:

a) Văn phòng;

b) Phòng Kế hoạch tổng hợp;

c) Phòng Kỹ thuật thẩm định;

d) Phòng điều hành dự án 01;

đ) Phòng điều hành dự án 02;

e) Phòng điều hành dự án 03;

g) Phòng Tài chính kế toán.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

1. Việc sắp xếp giảm số lượng phó giám đốc, phó trưởng phòng theo quy định thực hiện trong thời hạn 05 năm, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

2. Các chế độ, chính sách của viên chức của Ban Quản lý dự án số 02 chịu ảnh hưởng của việc sắp xếp đơn vị hành chính được thực hiện theo khoản 4 Điều 11 Nghị quyết 76/2025/UBTVQH15 về sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Ban Quản lý dự án số 02 thực hiện những nhiệm vụ sau:

a) Bố trí, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản, hồ sơ, tài liệu và các vấn đề khác có liên quan của Ban Quản lý dự án số 02 để tổ chức thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định.

b) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của Ban Quản lý dự án số 02, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh những khó khăn, vướng mắc để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Các quyết định sau đây của Ủy ban nhân dân dân tỉnh Thái Bình hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành: Quyết định số 3340/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2016 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Thái Bình; Quyết định số 3341/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2016 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Thái Bình; Quyết định số 2395/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2016 về việc thành lập Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Thái Bình.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Nội vụ, Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Kho bạc Nhà nước Khu vực IV; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 02, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Nghiêm